

Bản án số: 25/2021/HSST

Ngày: 11 - 3- 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ

2. Bà Võ Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Đồng Đăng K, giới tính: Nam, sinh năm 1987 tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 44/3B khu phố A, đường Ng, phường Đ, Quận M, Tp. H; Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: không; Quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Thiên Chúa; con ông Đồng Văn H (đã chết) và bà Trương Thị Thanh T (sinh năm 1966) ; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự : không. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 01/9/2020 (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trương Thị Thanh T, sinh năm 1966; trú tại: 44/3B khu phố A, đường Ng, phường Đ, Quận M, Tp. H (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 08 giờ 40 ngày 01/9/2020, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Gò Vấp phối hợp với Công an Phường 8, quận Gò Vấp tiến hành kiểm tra hành chính tại Phòng 302, khách sạn Đức Đạt 2, địa chỉ: So nha H, đường N, phường Đ, Quận M, Tp. H phát hiện Đồng Đăng K (SN: 1987) đang cất giữ 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu (Kh khai là ma túy đá) nên tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bắt giữ Kh đưa về trụ sở Công an lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp, Đồng Đăng K khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 30/8/2020, Kh điều khiển xe máy biển số: 59G1-622.54 đi từ nhà, địa chỉ: B khu phố B, đường Ng, phường Đ, Quận M, Tp. H đến thuê phòng 302, khách sạn Đức Đạt 2, địa chỉ: So nha H, đường N, phường Đ, Quận M, Tp. H để ở. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, Kh sử dụng điện thoại di động số 0909514050 gọi điện thoại cho một người thanh niên tên Rùa (chưa rõ lai lịch) để hỏi mua ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) thì Rùa đồng ý bán ma túy cho Kh và hẹn gặp Kh ở đầu hẻm 982 đường Quang Trung, Phường 8, Gò Vấp để giao ma túy và nhận tiền. Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, Rùa đến điểm hẹn và gọi điện thoại cho Kh thì Kh đi bộ ra đầu hẻm 982 đường Quang Trung, Phường 8, Gò Vấp gặp Rùa. Tại đây, Kh đưa cho Rùa số tiền 1.500.000 đồng và Rùa đưa lại cho Kh một gói nylon bên trong chứa ma túy tổng hợp (hàng đá). Sau khi nhận được ma túy, Kh cất giấu vào túi quần phía trước bên phải Kh đang mặc rồi đi bộ về phòng 302, khách sạn Đức Đạt 2, địa chỉ: 98/5/ đường Q, Phường M, quận G để sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu được quấn lại bằng giấy bạc phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Kh đang mặc được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Đồng Đăng K và hình dấu Công an Phường 8, quận Gò Vấp. Kết quả giám định nhanh tại Phòng PC09 - Công an TP.Hồ Chí Minh xác định là ma túy ở thể rắn có khối lượng: 2,1901gam, loại Methamphetamine.

- 01 hộp nhựa màu đen bên trong có 02 vỏ thủy tinh và 02 bột lửa
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0938129003
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0909514050
- 01 xe máy biển số 59G1 - 622.54; Số khung: RP8M66500DV018800; Số máy: M669M5022416. Qua xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông-Công an quận Gò Vấp, xe máy trên do Kh làm chủ sở hữu, dùng làm phương tiện đi lại, tại thời điểm Kh thực hiện hành vi phạm tội, Kh để xe trong khách sạn, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, khi xét xử sẽ đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Kh.

Ngoài ra, Công an còn tạm giữ số tiền 40.000.000 đồng (trong đó có 1.000.000 đồng là tiền riêng của Kh), có còn lại là 39.000.000 đồng, qua làm việc với chị Trương Thị Thanh T (SN: 1966; Nơi cư trú: 44/3B khu phố A, đường Ng, phường Đ, Quận M, Tp. H, là mẹ ruột của Kh) xác định số tiền này là tiền của chị Tâm đưa cho Kh vào ngày 31/8/2020 để Kh đi mua mặt hàng nón thời trang về bán nhưng Kh cất giữ số tiền này chưa kịp mua nón cho chị Tâm thì đến ngày 01/9/2020 thì Kh bị Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tạm giữ số tiền này của chị Tâm. Sau đó chị Tâm có làm đơn xin nhận lại số tiền này để tiếp tục hoạt động kinh doanh. Ngày 22/12/2020, CQĐT ra quyết định trao trả số tiền 39.000.000 đồng cho chị Trương Thị Thanh T (BL: 36-37).

Đối với người thanh niên tên Rùa (không rõ lai lịch) là người đã bán ma túy cho Kh, CQĐT đang tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 24/Ctr-VKS, ngày 15/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Đồng Đăng K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đồng Đăng K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đồng Đăng K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy thu giữ; 01 hộp nhựa màu đen bên trong có 02 nỏ thủy tinh và 02 bật lửa,

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0938129003 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0909514050.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe máy biển số 59G1 - 622.54; Số khung: RP8M66500DV018800; Số máy: M669M5022416 và số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Kết luận giám định số 1537/KLGD-H ngày 09/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu được quấn lại bằng giấy bạc phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Kh đang mặc được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Đồng Đăng K và hình dấu Công an Phường 8, quận Gò Vấp được xác định là ma túy ở thể rắn có khối lượng: 2,1901gam, loại Methamphetamine.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Đồng Đăng K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội

phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển cộng đồng xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia gây mất trật tự trị an còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy 2,1901g, loại Methamphetamine là thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật nên cần thiết phải xử lý nghiêm, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Rùa (không rõ lai lịch) là người đã bán ma túy cho Kh, CQĐT đang tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Đồng Đăng K và hình dấu Công an Phường 8, quận Gò Vấp, qua giám định xác định là ma túy tổng hợp Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 hộp nhựa màu đen bên trong có 02 nổ thủy tinh và 02 bật lửa, là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0938129003 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0909514050, bị cáo sử dụng 02 điện thoại làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe máy biển số 59G1 - 622.54; Số khung: RP8M66500DV018800; Số máy: M669M5022416. Qua xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông-Công an quận Gò Vấp, xe máy trên do bị cáo làm chủ sở hữu, dùng làm phương tiện đi lại, tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo để xe trong khách sạn, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo Kh

Đối với số tiền 40.000.000 đồng (trong đó có 1.000.000 đồng là tiền riêng của Kh), còn lại là 39.000.000 đồng, qua làm việc với chị Trương Thị Thanh T (SN: 1966; Nơi cư trú: 44/3B khu phố A, đường Ng, phường Đ, Quận M, Tp. H, là mẹ ruột của Kh) xác định số tiền này là tiền của chị Tâm đưa cho Kh vào ngày

31/8/2020 để Kh đi mua mặt hàng nón thời trang về bán nhưng Kh cất giữ số tiền này chưa kịp mua nón cho chị Tâm thì đến ngày 01/9/2020 thì Kh bị Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tạm giữ số tiền này của chị Tâm. Sau đó chị Tâm có làm đơn xin nhận lại số tiền này để tiếp tục hoạt động kinh doanh. Ngày 22/12/2020, cơ quan điều tra đã ra quyết định trao trả số tiền 39.000.000 đồng cho chị Trương Thị Thanh T. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

Số tiền còn lại 1.000.000 đồng là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đồng Đăng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đồng Đăng K 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2020

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu bên ngoài có chữ ký ghi tên Đồng Đăng K và hình dấu Công an Phường 8, quận Gò Vấp; 01 hộp nhựa màu đen bên trong có 02 nỏ thủy tinh và 02 bật lửa,

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0938129003 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0909514050.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe máy biển số 59G1 - 622.54; Số khung: RP8M66500DV018800; Số máy: M669M5022416 và số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 280/PNK ngày 23/12/2020 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật

Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương